TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NẬM NHÙN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2020/QĐST- HNGĐ	*Nậm Nhùn, ngày 28 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Minh H, sinh năm 1985.

Địa chỉ: bản Nậm Hàng, Thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Nơi công tác: Kho bạc Nhà nước huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1982.

Địa chỉ: bản Nậm Hàng, Thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Nơi công tác: Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY;

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hônvà hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH;

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Minh H và anh Nguyễn Văn Tr.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Minh H và anh Nguyễn Văn Tr thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Minh H và anh Nguyễn Văn Tr có 02 (Hai) con chung, con thứ nhất tên Nguyễn Thị Mỹ D, sinh ngày 30 tháng 8 năm 2010; con thứ hai tên Nguyễn Quang V, sinh ngày 10 tháng 9 năm 2014. Chị Nguyễn Minh H và anh Nguyễn Văn Tr thỏa thuận như sau:

Sau khi ly hôn anh Nguyễn Văn Tr giao hai con chung cho chị Nguyễn Minh H là người tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung Nguyễn Thị Mỹ D và Nguyễn Quang V cho đến khi hai con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Nguyễn Minh H và anh Nguyễn Văn Tr tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Văn Tr có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở anh Tr thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Chị Nguyễn Minh H và anh Nguyễn Văn Tr tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Minh H và anh Nguyễn Văn Tr mỗi người phải chịu 75.000 đồng (bảy mươi năm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, chị H tự nguyện nộp cho anh Tr số tiền án phí mà anh Tr phải nộp là 75.000 đồng (bảy mươi năm nghìn đồng). Tổng cộng chị H phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân gia đình, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị H đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Xác nhận chị Nguyễn Minh H đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị H 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2010/0003013 ngày 24/4/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

<u>Nơi nhận</u>:
- Các đương sự ;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn ;
- CCTHADS huyện Nậm Nhùn ;
- UBND thị trấn Nậm Nhùn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lý Đức Hiệp